

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
1	Vật tư thiết bị đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chất lượng nêu trong Hồ sơ thiết kế và Chỉ dẫn kỹ thuật		
1.1	- Đặc tính kỹ thuật, nguồn gốc, tiêu chuẩn áp dụng đối với các loại thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng chính sử dụng cho công trình gồm tất cả các loại thiết bị, vật tư, vật liệu quy định trong mục 3, phần III, chương V - Yêu cầu về kỹ thuật - phù hợp với yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Có bảng đề xuất đầy đủ các loại thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng chính sử dụng cho công trình, kèm mã hiệu, thông số kỹ thuật của đầy đủ các loại thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng theo nội dung yêu cầu. Có đầy đủ hợp đồng nguyên tắc ký với đơn vị cung cấp kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp.	Đạt
Không có bảng đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, cụ thể mã hiệu, thông số kỹ thuật của các loại thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng chính sử dụng cho công trình theo nội dung yêu cầu hoặc không có đầy đủ hợp đồng nguyên tắc ký với đơn vị cung cấp kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp.		Không Đạt	
1.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng từng loại thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng tập kết thi công gói thầu tại công trường (gồm: Xi măng; Vật tư điện; Thiết bị điều hòa)	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng tập kết thi công gói thầu tại công trường gồm đầy đủ các loại theo yêu cầu, phù hợp với từng loại và mặt bằng tổ chức thi công.	Đạt
Không có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng		Không Đạt	

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
		thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng tập kết thi công gói thầu tại công trường với đầy đủ các loại theo yêu cầu hoặc có nhưng không phù hợp với từng loại và mặt bằng tổ chức thi công.	
2	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật		
2.1	Thuyết minh và bản vẽ bố trí tổng mặt bằng tổ chức thi công (vị trí bố trí Lán trại tạm; Thiết bị thi công; Kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; Bố trí biển báo; Cấp điện; Biện pháp che chắn bụi trong quá trình thi công đảm bảo an toàn cho các hoạt động hiện có của công trình)	Có thuyết minh và bản vẽ bố trí tổng mặt bằng tổ chức thi công gồm đầy đủ và cụ thể các vị trí theo yêu cầu, đảm bảo khả thi phù hợp với mặt bằng tổng thể công trình theo thiết kế được duyệt và đảm bảo sự làm việc liên tục của các khu vực khác của tòa nhà trong quá trình thi công xây dựng.	Đạt
		Không có thuyết minh và bản vẽ bố trí tổng mặt bằng tổ chức thi công với đầy đủ và cụ thể các vị trí theo yêu cầu hoặc có nhưng không khả thi, không phù hợp với mặt bằng tổng thể công trình theo thiết kế được duyệt hoặc không đảm bảo sự làm việc liên tục của các khu vực khác của tòa nhà trong quá trình thi công xây dựng.	Không Đạt
2.2	Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh gồm các bộ phận: Quản lý tiến độ; kỹ thuật; hành chính kế toán; chất lượng; vật tư; máy móc thiết bị; an toàn lao động; an ninh; môi trường và thuyết minh rõ trách nhiệm của	Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh gồm đầy đủ các bộ phận theo yêu cầu và thuyết minh rõ trách nhiệm của từng nhân sự chủ chốt (gồm vị trí chỉ huy trưởng công trình	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	từng nhân sự chủ chốt	và Cán bộ phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn)	
		Không có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh đầy đủ các bộ phận theo yêu cầu hoặc không có thuyết minh thể hiện rõ trách nhiệm của từng nhân sự chủ chốt (gồm vị trí chỉ huy trưởng công trình và Cán bộ phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn)	Không Đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của các biện pháp tổ chức thi công		
3.1	<p>Giải pháp thi công phá dỡ công trình hiện trạng bao gồm 05 phần công việc chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phá dỡ vách kính, cửa sổ, cửa đi. - Phá dỡ nền, sàn, mái hiện trạng. - Tháo dỡ hệ thống điện, điều hòa. - Phá dỡ lớp vữa trát hiện trạng. - Đục tẩy tường hiện trạng. 	Có giải pháp khả thi cho đầy đủ 05 phần việc yêu cầu với đầy đủ các công việc yêu cầu của mỗi phần (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	Đạt
		Không có giải pháp khả thi (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) cho đầy đủ 05 phần việc yêu cầu với đầy đủ các công việc yêu cầu của mỗi phần.	Không Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
3.2	Giải pháp thi công cải tạo công trình bao gồm 06 phần công việc chính sau: - Giải pháp thi công trát tường. - Giải pháp thi công lắp dựng vách Cemboard. - Giải pháp thi công tường, trần bằng thạch cao. - Giải pháp thi công phần vách kính, cửa sổ, cửa đi. - Giải pháp thi công phần điện. - Giải pháp thi công hệ thống điều hòa.	Có giải pháp khả thi cho đầy đủ 06 phần việc yêu cầu với đầy đủ các công việc yêu cầu của mỗi phần (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	Đạt
		Không có giải pháp khả thi (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công) cho đầy đủ 06 phần việc yêu cầu với đầy đủ các công việc yêu cầu của mỗi phần.	Không Đạt
3.3	Biện pháp tổ chức thu gom, biện pháp vận chuyển phế thải trong quá trình thi công và cam kết đổ phế thải đúng nơi quy định. (Yêu cầu có cam kết đổ phế thải được ký và đóng dấu bởi đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo)	Có biện pháp thu gom, vận chuyển hợp lý, khả thi phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công công trình và cam kết đổ phế thải đúng nơi quy định.	Đạt
		Không có biện pháp thu gom, vận chuyển hợp lý, khả thi, không phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công công trình hoặc không cam kết đổ phế thải đúng nơi quy định	Không Đạt
3.4	Biện pháp thu gom, vận chuyển toàn bộ đồ đạc, thiết bị, bàn ghế để lấy mặt bằng thi công (Yêu cầu phải nêu cụ thể của từng khu vực thi công bao gồm bản vẽ và thuyết minh)	Có biện pháp thu gom, vận chuyển hợp lý, khả thi phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công công trình, có đầy đủ bản vẽ và thuyết minh.	Đạt
		Không có biện pháp thu gom, vận chuyển hợp lý, khả thi, không phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công công trình hoặc không có bản vẽ hoặc thuyết minh biện pháp.	Không Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
3.5	Giải pháp đảm bảo an toàn cho các công trình/hạng mục công trình có liên quan trong quá trình thi công	Có giải pháp khả thi	Đạt
		Không có giải pháp khả thi	Không Đạt
4	Tiến độ thi công		
4.1	Có bảng tiến độ thi công hợp lý, khả thi kèm biểu đồ nhân lực	Có bảng tiến độ thi công kèm biểu đồ nhân lực hợp lý, khả thi với thời gian hoàn thành ≤ 03 tháng (tương đương 90 ngày)	Đạt
		Không có bảng tiến độ thi công hoặc không có biểu đồ nhân lực hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi hoặc biểu đồ nhân lực không phù hợp với tiến độ thi công hoặc thời gian hoàn thành > 03 tháng (tương đương 90 ngày)	Không Đạt
4.2	Có bảng kế hoạch và thuyết minh biện pháp điều động thiết bị thi công khả thi, phù hợp với tiến độ thi công của nhà thầu.	Có bảng kế hoạch và thuyết minh biện pháp điều động thiết bị thi công khả thi, phù hợp với tiến độ thi công của nhà thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không Đạt
4.3	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo 2 nội dung: tiến độ thi công và biện pháp, đảm bảo thiết bị thi công của nhà thầu trên công trường hoạt động liên tục	Có thuyết minh cụ thể, hợp lý biện pháp đảm bảo cho đầy đủ 2 nội dung	Đạt
		Không có thuyết minh cụ thể, hợp lý biện pháp đảm bảo cho đầy đủ cả 2 nội dung	Không Đạt
5	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
5.1	Thuyết minh về biện pháp bảo đảm chất lượng, gồm những nội dung như: Sơ đồ bố trí tổ chức	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
	giám sát, kiểm tra các khâu thi công, thực hiện kiểm tra, ghi nhật ký thi công và biện pháp quản lý chất lượng cho một số loại công tác thi công chủ yếu (Công tác phá dỡ; Công tác vận chuyển phế thải; Công tác cải tạo)	Không có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu.	Không Đạt
5.2	Có biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ nghiệm thu, bản vẽ hoàn công, thanh quyết toán gói thầu	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu	Đạt
		Không có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ những nội dung yêu cầu	Không Đạt
6	An toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh khu vực, an toàn giao thông		
6.1	Tổ chức huấn luyện, học tập, kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an ninh khu vực, an toàn giao thông trong quá trình thi công	Có Tổ chức huấn luyện, học tập, kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an ninh khu vực, an toàn giao thông trong quá trình thi công rõ ràng, khả thi	Đạt
		Không có biện pháp Tổ chức huấn luyện, học tập, kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; Biện pháp đảm bảo an ninh khu vực, an toàn giao thông trong quá trình thi công hoặc có nhưng không rõ ràng, khả thi	Không Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
6.2	Giải pháp chống ô nhiễm môi trường và giảm thiểu tiếng ồn trong quá trình thi công, vận chuyển vật tư, vật liệu và phế thải ra khỏi khu vực thi công	Có giải pháp cụ thể, khả thi cho đầy đủ các nội dung yêu cầu. Đặc biệt biện pháp giảm thiểu tiếng ồn	Đạt
		Không có giải pháp cụ thể, khả thi cho đầy đủ các nội dung yêu cầu, đặc biệt biện pháp giảm thiểu tiếng ồn.	Không Đạt
6.3	Giải pháp phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường	Có giải pháp khả thi cho phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường	Đạt
		Không có giải pháp khả thi cho phòng cháy nổ, chữa cháy trong công trường	Không Đạt
7	Bảo hành và uy tín của nhà thầu		
7.1	Thuyết minh chế độ bảo hành công trình, nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành	Có thuyết minh bảo hành công trình theo đúng yêu cầu của HSMT với thời gian ≥ 12 tháng	Đạt
		Không có thuyết minh bảo hành công trình theo đúng yêu cầu của HSMT, thời gian < 12 tháng	Không Đạt
7.2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng từ năm 2022 trở lại đây (Yêu cầu có cam kết được ký và đóng dấu bởi đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo)	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu	Đạt
		Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Không Đạt
	Kết luận	Các tiêu chí tổng quát 1,2,3,4,5,6,7 đều được đánh giá là đạt (mỗi tiêu chí tổng quát 1,2,3,4,5,6,7 được đánh giá là đạt khi tất cả các chi tiết yêu cầu trong đó được đánh giá là	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
		đạt)	
		Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không Đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chí tổng quát 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 đều được đánh giá là đạt (mỗi tiêu chí tổng quát 1,2,3,4,5,6,7 được đánh giá là đạt khi tất cả các chi tiết yêu cầu trong đó được đánh giá là đạt). Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí tổng quát 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt yêu cầu về kỹ thuật và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.